

THỰC TRẠNG CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG TỚI CÔNG TÁC TUYỂN CHỌN BAN ĐẦU VẬN ĐỘNG VIÊN CẦU LÔNG, QUẦN VỢT, BÓNG BÀN TẠI VIỆT NAM

Nguyễn Văn Phúc⁽¹⁾; Đỗ Thùy Giang⁽²⁾

Thông tin bài báo:

Ngày nhận bài: 16/05/2026

Ngày phản biện: 15/07/2026

Ngày đăng: 31/08/2026

Tác giả liên hệ:

Nguyễn Văn Phúc

Email: nguyenvanphuchn@gmail.com

Tập 16, số 4 (2026), trang 8-13

DOI: <https://doi.org/10.64024/upes14118>

Bản quyền © 2026. Bài báo này là công bố Truy cập Mở (Open Access) và được phân phối theo các điều khoản của Creative Commons Attribution-NonCommercial 4.0 International (CC BY-NC 4.0).

Tóm tắt:

Sử dụng các phương pháp nghiên cứu thường quy trong lĩnh vực thể dục thể thao nghiên cứu đánh giá thực trạng các yếu tố ảnh hưởng tới công tác tuyển chọn ban đầu vận động viên Cầu lông, Quần vợt và Bóng bàn tại Việt Nam. Kết quả cho thấy công tác tuyển chọn chịu tác động rõ bởi trình độ chuyên môn của huấn luyện viên, điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, cơ chế phối hợp liên ngành và nhận thức xã hội. Trong đó, hạn chế về nguồn lực đầu tư và khả năng ứng dụng các phương pháp tuyển chọn khoa học là những yếu tố ảnh hưởng lớn nhất tới hiệu quả tuyển chọn vận động viên trẻ hiện nay.

Từ khóa: Thực trạng, yếu tố ảnh hưởng, tuyển chọn ban đầu, Cầu lông, Bóng bàn, Quần vợt.

Current status of factors affecting the initial selection of badminton, tennis, and table tennis athletes in Vietnam

Nguyen Van Phuc⁽¹⁾; Do Thuy Giang⁽²⁾

Article Information:

Received: 16/05/2026

Review date: 15/07/2026

Published: 31/08/2026

Corresponding Author:

Nguyen Van Phuc

Email: nguyenvanphuchn@gmail.com

Vol 16, Issue 4 (2026), pp 8-13

DOI: <https://doi.org/10.64024/upes14118>

Copyright © 2026. This is an Open Access article distributed under the terms of the Creative Commons Attribution-NonCommercial 4.0 International (CC BY-NC 4.0).

Abstract:

Using regular research methods in sports, this study evaluates the current status of factors affecting the initial selection of badminton, tennis, and table tennis athletes in Vietnam. The results indicate that the selection process is significantly influenced by coaches' professional qualifications, facilities and equipment, intersectoral coordination mechanisms, and social awareness. Among these, limitations in investment resources and the capacity to apply scientific selection methods are the most influential factors affecting the effectiveness of youth athlete selection at present.

Keywords: Current status, influencing factors, initial selection, badminton, table tennis, tennis.

⁽¹⁾PGS TS Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

⁽²⁾ThS Học viện Bưu chính viễn thông

ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh thể thao thành tích cao phát triển theo hướng chuyên nghiệp và khoa học, công tác tuyển chọn ban đầu vận động viên (VĐV) ngày càng được xem là khâu quyết định chất lượng đào tạo và thành tích thi đấu lâu dài. Đối với các môn Cầu lông, Quần vợt và Bóng bàn, quá trình tuyển chọn không chỉ phụ thuộc vào hệ thống tiêu chí đánh giá mà còn chịu tác động mạnh mẽ của nhiều yếu tố như trình độ huấn luyện viên (HLV), cơ sở vật chất, nguồn lực đầu tư, cơ chế quản lý và nhận thức xã hội. Thực tế tại Việt Nam cho thấy, mặc dù công tác tuyển chọn đã được quan tâm ở nhiều địa phương và đơn vị huấn luyện, song hiệu quả vẫn chưa cao, thiếu tính đồng bộ và còn phụ thuộc nhiều vào kinh nghiệm cá nhân. Đặc biệt, sự hạn chế về trang thiết bị đánh giá khoa học, năng lực chuyên môn và cơ chế phối hợp liên ngành đang ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng phát hiện tài năng thể thao trẻ. Xuất phát từ thực tiễn đó, việc nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng tới công tác tuyển chọn ban đầu VĐV là cần thiết, làm cơ sở đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả tuyển chọn trong giai đoạn hiện nay.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Quá trình nghiên cứu sử dụng các phương pháp: Phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu; Phương pháp quan sát sự phạm; Phương pháp phỏng vấn và phương pháp toán học thống kê.

Nghiên cứu được khảo sát tại các địa phương và đơn vị tiêu biểu, được lựa chọn theo phương pháp chọn mẫu có mục đích gồm: Hà Nội, Bắc Giang, Hải Dương, Thái Bình, TP. Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Cần Thơ, cùng với các đơn vị chuyên biệt như Quân đội, Bộ Công an và Trường Đại học Thể dục Thể thao Bắc Ninh.

Tổng số đối tượng tham gia nghiên cứu là 250 đối tượng, bao gồm 98 chuyên gia/HLV môn Cầu lông, 60 chuyên gia/HLV môn Quần vợt và 92 chuyên gia/HLV môn Bóng bàn.

Thời gian khảo sát: từ tháng 3 đến tháng 11 năm 2024

Thiết kế nghiên cứu:

Hiệu quả của công tác tuyển chọn ban đầu không chỉ phụ thuộc vào việc thiết kế quy trình

hợp lý và lựa chọn hệ thống tiêu chí, tiêu chuẩn phù hợp, mà còn chịu tác động đa chiều của nhiều yếu tố khách quan và chủ quan. Vì vậy, để tìm hiểu thực trạng các yếu tố chủ yếu đang ảnh hưởng đến chất lượng tuyển chọn ban đầu VĐV Cầu lông, Quần vợt, Bóng bàn tại Việt Nam, từ đó làm rõ bối cảnh ràng buộc và các điều kiện tiên quyết cần tính đến khi đề xuất giải pháp.

Quá trình nghiên cứu tập trung vào hai nhóm nội dung chính: (1) Đặc điểm đội ngũ HLV và chuyên gia tham gia công tác tuyển chọn - xét trên các phương diện trình độ đào tạo, chuyên ngành đào tạo, thâm niên và cách thức tiếp cận phương pháp tuyển chọn khoa học; (2) Các nhóm yếu tố nguồn lực, cơ chế - chính sách và nhận thức xã hội, bao gồm cơ sở vật chất, trang thiết bị, kinh phí, cơ chế phối hợp liên ngành và quan niệm của gia đình - cộng đồng về con đường thể thao thành tích cao. Việc nhận diện rõ các yếu tố ảnh hưởng này giúp luận giải nguyên nhân sâu xa của những hạn chế trong tuyển chọn hiện nay, đồng thời cung cấp căn cứ thực tiễn cho việc kiến tạo môi trường thuận lợi hơn cho công tác tuyển chọn ban đầu trong giai đoạn tới.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

1. Thực trạng đội ngũ huấn luyện viên tham gia công tác tuyển chọn

Trong hệ thống tuyển chọn VĐV, đội ngũ HLV và chuyên gia là lực lượng giữ vai trò trung tâm, trực tiếp quan sát, đánh giá và đưa ra quyết định lựa chọn VĐV năng khiếu. Do đó, trình độ đào tạo, chuyên ngành đào tạo, thâm niên công tác và mức độ tiếp cận với các phương pháp tuyển chọn khoa học của đội ngũ này là một trong những yếu tố ảnh hưởng quan trọng đến độ tin cậy và tính khách quan của toàn bộ quy trình tuyển chọn ban đầu.

Để đánh giá đầy đủ vai trò này, nghiên cứu đã khảo sát đội ngũ HLV ở ba môn Cầu lông, Quần vợt và Bóng bàn theo các tiêu chí: (1) trình độ đào tạo; (2) chuyên ngành đào tạo; (3) thâm niên công tác huấn luyện. Kết quả được trình bày tại bảng 1.

Về trình độ đào tạo, phần lớn HLV tham gia khảo sát được đào tạo chính quy ở bậc đại học và sau đại học. Tỷ lệ HLV có trình độ thạc sĩ và tiến sĩ chiếm tỷ lệ tương đối cao, đặc biệt ở các

Bảng 1. Thực trạng đội ngũ huấn luyện viên, chuyên gia tham gia công tác huấn luyện tại các môn Cầu lông, Quần vợt, Bóng bàn

TT	Nội dung	Cầu lông		Quần vợt		Bóng bàn	
		m _i	%	m _i	%	m _i	%
I	Trình độ đào tạo						
1	Tiến sĩ	8	8.2	2	3.4	4	4.4
2	Thạc sĩ	43	43.9	35	58.3	30	32.6
3	Đại học	33	33.6	18	30	44	47.8
4	Khác	14	14.3	5	8.3	14	15.2
II	Chuyên ngành đào tạo						
1	Huấn luyện thể thao	35	35.7	23	38.3	30	32.6
2	Giáo dục thể chất	48	49	27	45	40	43.4
3	Y học thể thao	0	0	0	0	0	0
4	Quản lý thể thao	0	0	2	3.4	0	0
5	Khác	15	15.3	8	13.3	22	24
III	Thâm niên công tác						
1	< 5 năm	9	9.2	8	13.3	5	5.5
2	5-10 năm	30	30.6	14	23.3	15	16.3
3	11-15 năm	26	26.5	14	23.3	20	21.7
4	16-20 năm	16	16.3	14	23.3	20	21.7
5	>20 năm	17	17.4	10	16.8	32	34.8

trung tâm và đơn vị trọng điểm. Điều này cho thấy xu hướng chuẩn hóa và nâng cao trình độ học vấn của đội ngũ HLV trong những năm gần đây, tạo nền tảng thuận lợi cho việc tiếp cận kiến thức mới về huấn luyện và tuyển chọn.

Về chuyên ngành đào tạo, đa số HLV xuất thân từ các ngành Huấn luyện thể thao (HLTT) và Giáo dục thể chất (GDTC), phù hợp với yêu cầu của công tác huấn luyện và quản lý chuyên môn. Tuy nhiên, số lượng HLV có nền tảng chuyên sâu về Y học thể thao, Tâm lý thể thao hoặc Quản lý thể thao còn rất hạn chế, hầu như không xuất hiện trong mẫu khảo sát. Điều này phần nào lý giải vì sao các nhóm tiêu chí phản ánh chức năng sinh lý và tâm lý - thần kinh ít được đưa vào quy trình tuyển chọn, và công tác tuyển chọn còn phụ thuộc nhiều vào kinh nghiệm cá nhân và đánh giá cảm tính.

Về thâm niên công tác, cơ cấu phân bố cho thấy lực lượng HLV có trên 10 năm kinh nghiệm chiếm tỷ lệ lớn, đặc biệt ở nhóm 11-15 năm và 16-20 năm. Đây là lợi thế quan trọng ở khía cạnh tích lũy kinh nghiệm thực tiễn trong từng môn thể thao từng tuyến và từng địa phương. Tuy nhiên, tỷ lệ HLV trẻ (dưới 5 năm kinh nghiệm) còn hạn chế, đặt ra yêu cầu cần chú trọng hơn đến công tác đào tạo, bồi dưỡng lực lượng kế cận để bảo đảm tính kế thừa và đổi mới trong tiếp cận tuyển chọn.

Để phân tích sâu hơn vai trò của đội ngũ HLV đối với tính khoa học của tuyển chọn, nghiên cứu đã kiểm tra mối quan hệ giữa trình độ học vấn, thâm niên công tác với việc sử dụng các phương pháp tuyển chọn chuẩn hóa. Kết quả phân tích tương quan cho thấy có mối tương



Tuyển chọn phù hợp giúp rút ngắn đáng kể thời gian và nâng cao hiệu quả huấn luyện vận động viên thể thao thành tích cao

quan dương có ý nghĩa thống kê giữa trình độ học vấn của HLV và tỷ lệ sử dụng phương pháp tuyển chọn khoa học ($r = 0,42$; $p < 0,01$). Kiểm định bằng chéo giữa trình độ HLV và phương pháp tuyển chọn cũng cho kết quả có ý nghĩa ($\chi^2 = 15,67$; $df = 3$; $p = 0,001$; Cramer's $V = 0,25$), cho thấy HLV có trình độ cao hơn có xu hướng sử dụng test sự phạm chuẩn hóa và một số test chức năng nhiều hơn so với nhóm còn lại.

Phân tích theo thâm niên công tác cho thấy một mô hình “hai đầu nghịch lý”:

Nhóm HLV có thâm niên 11-20 năm là lực lượng có tỷ lệ sử dụng phương pháp tuyển chọn khoa học cao nhất (28,3%), thể hiện sự kết hợp tương đối hài hòa giữa kinh nghiệm thực tiễn và khả năng tiếp thu các phương pháp mới.

Ngược lại, nhóm HLV mới vào nghề (< 5 năm) và nhóm HLV kỳ cựu (> 20 năm) lại có xu hướng dựa nhiều vào kinh nghiệm hoặc cảm quan chuyên môn, ít sử dụng các công cụ đo lường khách quan.

Những kết quả này cho thấy, mặc dù đội ngũ HLV hiện nay có nền tảng chuyên môn khá tốt và giàu kinh nghiệm, song việc chuyển hóa tri

thức khoa học thành thực hành tuyển chọn vẫn còn hạn chế. Thiếu các chương trình bồi dưỡng chuyên sâu về tuyển chọn, thiếu quy trình test chuẩn hóa và thiếu trang thiết bị phù hợp khiến nhiều HLV, dù có trình độ cao, cũng khó triển khai phương pháp đánh giá khoa học một cách thường xuyên và đồng bộ.

Tóm lại, đội ngũ HLV hiện nay vừa là điểm mạnh (về số lượng, trình độ và kinh nghiệm), vừa là điểm nghẽn (về khả năng áp dụng phương pháp tuyển chọn hiện đại) của hệ thống tuyển chọn ban đầu. Việc nâng cao năng lực phương pháp luận, cập nhật kiến thức và chuẩn hóa kỹ năng đánh giá cho lực lượng này là một trong những điều kiện tiên quyết để cải thiện chất lượng tuyển chọn ban đầu ở ba môn Cầu lông, Quần vợt, Bóng bàn.

2. Thực trạng các yếu tố nguồn lực, cơ chế - chính sách và nhận thức xã hội ảnh hưởng đến công tác tuyển chọn ban đầu

Bên cạnh yếu tố con người trực tiếp triển khai tuyển chọn, công tác tuyển chọn ban đầu VĐV Cầu lông, Quần vợt, Bóng bàn còn chịu



Trong tuyển chọn ban đầu các môn thể thao, các chỉ tiêu về hình thái, tâm - sinh lý và thể lực thường được quan tâm đáng kể

tác động của nhiều yếu tố khác nhau. Trên cơ sở kết quả khảo sát 250 chuyên gia, HLV và cán bộ quản lý, đề tài đã nhận diện bốn nhóm yếu tố chính sau:

Thứ nhất, hạn chế về nguồn lực và cơ sở vật chất là rào cản lớn nhất đối với việc triển khai tuyển chọn theo hướng khoa học. Trên 83% đơn vị được khảo sát thiếu thiết bị đo chức năng sinh lý, hơn 91% không có thiết bị đánh giá tâm lý - thần kinh, dẫn đến việc các đơn vị chỉ sử dụng những test đơn giản, mang tính sơ phạm phổ thông và ít giá trị dự báo dài hạn. Cơ sở vật chất hỗ trợ chuyên sâu như phòng thể lực chuyên biệt chỉ đạt 38-48%, còn phòng phục hồi chức năng chỉ đạt dưới 7%. Mặc dù khung pháp lý ở tầm quốc gia đã đề cập đến yêu cầu phát hiện và tuyển chọn tài năng từ sớm, song ngân sách dành riêng cho tuyển chọn ban đầu chưa được bố trí ổn định, dẫn đến sự chênh lệch rõ rệt giữa các địa phương, đặc biệt giữa các trung tâm trọng điểm và các đơn vị cơ sở.

Thứ hai, năng lực chuyên môn và công cụ đánh giá còn bất cập so với yêu cầu của tuyển chọn hiện đại. Dù có tới 51,9% HLV trong mẫu

khảo sát có trình độ thạc sĩ trở lên và gần 60% có trên 10 năm kinh nghiệm, song chỉ khoảng 12,4% HLV cho biết có khả năng tổ chức các test chức năng sinh lý ở mức cơ bản, và hầu như không có HLV nào được đào tạo bài bản về đánh giá tâm lý thể thao. Các công cụ đánh giá đang sử dụng phần lớn mang tính kinh nghiệm, nội dung test chưa được chuẩn hóa, chưa được kiểm định độ tin cậy và tính thông báo. Hệ quả là kết quả kiểm tra giữa các đơn vị, các tuyển và các địa phương khó so sánh, làm giảm tính khách quan và tính hệ thống của công tác tuyển chọn.

Thứ ba, cơ chế, chính sách và sự phối hợp liên ngành trong tuyển chọn ban đầu còn thiếu đồng bộ. Các văn bản hiện hành chủ yếu dừng ở mức định hướng, chưa cụ thể hóa quy trình tuyển chọn. Ví dụ: Quyết định 223/QĐ-TTg (2019) về tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng tài năng thể thao đến 2035 chỉ nêu mục tiêu chung, chưa quy định cụ thể về tiêu chí, phương pháp và quy trình tuyển chọn. Chưa có văn bản hướng dẫn chi tiết về phân công trách nhiệm giữa các tuyển: trường học - trường năng khiếu - đội trẻ. Sự phối hợp giữa các ngành TDTT - Y tế - Giáo dục trong thực

tiền còn lỏng lẻo. Kết quả khảo sát cho thấy: Chỉ 18.4% đơn vị có sự phối hợp thường xuyên với ngành Y tế trong đánh giá sức khỏe VĐV và 22.8% đơn vị có sự phối hợp với ngành Giáo dục trong phát hiện tài năng từ trường học. Hầu như không có sự phối hợp với chuyên gia tâm lý học (< 5%). Kết quả: Thiếu vắng đội ngũ chuyên gia đa lĩnh vực (bác sĩ thể thao, chuyên gia dinh dưỡng, nhà tâm lý học thể thao) trong các khâu tuyển chọn. Đồng thời, chưa có chương trình đào tạo chuyên sâu, có hệ thống về công tác tuyển chọn cho HLV và cán bộ quản lý, khiến nhiều đơn vị phải "tự bơi", vận dụng theo cách hiểu riêng, thiếu cơ sở thống nhất.

Thứ tư, nhận thức xã hội và “văn hóa tuyển chọn” vẫn còn nhiều rào cản. Tư duy "chín sớm": Tư duy "chọn người thể hiện tốt nhất ở thời điểm hiện tại" vẫn khá phổ biến, thay vì chú trọng phát hiện tiềm năng phát triển dài hạn. Áp lực thành tích trước mắt khiến nhiều HLV có xu hướng ưu tiên vận động viên “chín sớm”, có thể thi đấu và mang lại huy chương ngay, trong khi bỏ qua những em có tiềm năng tốt nhưng cần thời gian rèn luyện. Ở góc độ gia đình và cộng đồng, thể thao thành tích cao vẫn bị nhìn nhận là con đường nhiều rủi ro, khiến không ít phụ huynh e ngại cho con theo học tập trung từ sớm, đặc biệt là những gia đình có điều kiện - là nhóm có nền tảng dinh dưỡng, sức khỏe và môi trường phát triển thuận lợi hơn.

Từ những bất cập trên cho thấy, công tác tuyển chọn ban đầu VĐV Cầu lông, Quần vợt, Bóng bàn ở Việt Nam hiện nay chịu tác động tổng hợp của nhiều yếu tố, trong đó nổi bật là hạn chế về nguồn lực và cơ sở vật chất (đặc biệt là thiết bị đo lường khoa học), năng lực chuyên môn của HLV còn bất cập (nhất là trong đánh giá chức năng sinh lý và tâm lý), sự thiếu đồng bộ trong cơ chế - chính sách và phối hợp liên ngành, cùng với những rào cản về nhận thức xã hội và “văn hóa tuyển chọn”. Các yếu tố này không chỉ lý giải nguyên nhân khiến hệ thống tiêu chí - tiêu chuẩn tuyển chọn còn đơn giản, thiếu chiều sâu, mà còn cho thấy tính cấp thiết phải có các giải pháp tác động đồng bộ vào toàn bộ hệ thống.

Trên cơ sở đó, việc hoàn thiện quy trình và bộ tiêu chuẩn tuyển chọn, nâng cao năng lực đội

ngũ HLV, tăng cường đầu tư trang thiết bị, đồng thời củng cố cơ chế phối hợp và đẩy mạnh truyền thông nhằm thay đổi nhận thức xã hội được xác định là những định hướng trọng tâm. Đây cũng chính là căn cứ thực tiễn quan trọng cho thấy cần tập trung nghiên cứu lựa chọn hệ thống tiêu chí và xây dựng tiêu chuẩn tuyển chọn ban đầu VĐV ở ba môn thể thao Cầu lông, Quần vợt, Bóng bàn tại Việt Nam, qua đó góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác tuyển chọn trong giai đoạn hiện nay.

KẾT LUẬN

Kết quả nghiên cứu cho thấy công tác tuyển chọn ban đầu VĐV Cầu lông, Quần vợt và Bóng bàn tại Việt Nam chịu ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố khách quan và chủ quan, trong đó nổi bật là trình độ chuyên môn của đội ngũ HLV, điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị và cơ chế phối hợp liên ngành. Mặc dù đội ngũ huấn luyện viên có kinh nghiệm thực tiễn tương đối tốt, song việc ứng dụng các phương pháp tuyển chọn khoa học còn hạn chế, đặc biệt trong đánh giá chức năng sinh lý và tâm lý thể thao là cơ sở thực tiễn quan trọng để đề xuất các giải pháp hoàn thiện hệ thống tuyển chọn VĐV theo hướng khoa học và đồng bộ hơn trong giai đoạn hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. (2021). *Thông tư số 05/2021/TT-BVHTTDL hướng dẫn công tác tuyển chọn và đào tạo vận động viên trẻ*.
2. Nguyễn Ngọc Cừ. (1997). *Khoa học tuyển chọn tài năng thể thao*. NXB Thể dục Thể thao.
3. Bùi Quang Hải, và cộng sự. (2015). *Tuyển chọn vận động viên thể thao*. NXB Thể dục Thể thao.
4. Vũ Chung Thủy và cộng sự. (2016). *Giáo trình tuyển chọn tài năng thể thao*. NXB Dân trí.
5. Vaeyens, R., et al. (2008). *Talent identification and development programmes in sport*. Sports Medicine, 38(9), 703–714.
6. Williams, A. M., & Reilly, T. (2000). *Talent identification and development in sport*. Journal of Sports Sciences, 18(9), 657–667.